

Số: 4210/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 18 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 2318/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Thân Thị Phương L, sinh năm 1988

Thường trú: 23/3 Đường Trục, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tạm trú: ấp Đoàn Kết, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

*Bị đơn:* Ông Trần Công Tr, sinh năm 1978

Thường trú: 23/3 Đường Trục, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tạm trú: STT 10 Kha Vạn Cân, Tổ 8A, Khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 116/2011, Quyền số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/08/2011;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thân Thị Phương L, sinh năm 1988 và ông Trần Công Tr, sinh năm 1978.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 (một) con tên Trần Công Thịnh, sinh ngày 02/4/2012. Ly hôn, giao bà Lài được trực tiếp nuôi con. Bà Lài không yêu cầu ông Trinh cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Công Tr được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Án phí ly hôn 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng bà Thân Thị Phương L tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0049577 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

### ***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

### **THẨM PHÁN**

**Nông Thành Đức**